



Shinhan
Securities

MORNING CALL

12/02/2026

“Bừng sáng”

Thu hẹp kỳ vọng về việc FED cắt giảm lãi suất do dữ liệu việc làm tốt hơn kỳ vọng. Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ gần như đi ngang vào thứ Năm khi nhà đầu tư đánh giá thêm một loạt báo cáo lợi nhuận doanh nghiệp. Trong giao dịch ngoài giờ, AppLovin giảm 6% dù công bố kết quả quý vượt kỳ vọng. Cisco Systems giảm 7% sau khi báo cáo biên lợi nhuận gộp suy yếu, trong khi McDonald's giảm nhẹ dù ghi nhận lợi nhuận vượt dự báo. Trong phiên giao dịch chính thức ngày thứ Tư, S&P 500 đóng cửa đi ngang, còn Dow và Nasdaq Composite lần lượt giảm 0.13% và 0.16%. Các chỉ số chính ban đầu tăng điểm sau khi dữ liệu việc làm tháng Một tích cực hơn dự kiến, nhưng sau đó đảo chiều trong bối cảnh chịu áp lực từ nhóm cổ phiếu phần mềm và các cổ phiếu nhạy cảm với lãi suất khác. Bảng lương phi nông nghiệp tăng 130,000 việc làm, cao hơn đáng kể so với mức dự báo đồng thuận 55,000, khiến lợi suất trái phiếu Kho bạc tăng khi giới giao dịch thu hẹp kỳ vọng về việc Cục Dự trữ Liên bang cắt giảm lãi suất. Dù giảm về cuối phiên, độ rộng thị trường vẫn tích cực, với 8 trong số 11 nhóm ngành của S&P đóng cửa tăng điểm, dẫn đầu là năng lượng, hàng tiêu dùng thiết yếu và nguyên vật liệu.

Về vùng giao dịch 1,700 – 1,800. VNINDEX đóng cửa ở mức 1,796.85 (+42.82 điểm, 2.44%) với thanh khoản cải thiện hơn so các phiên gần nhất. Thị trường có 273 mã tăng và 67 mã giảm. Nhóm cổ phiếu tác động lớn vào sự điều chỉnh của chỉ số là GAS, GVR và PLX; nhóm cổ phiếu giúp chỉ số tăng điểm là VIC, VPB và VCB. Khối ngoại mua ròng 2,086 tỷ đồng, chủ yếu là MBB (1,406 tỷ).

Chiến lược giao dịch: Nhà đầu tư ngắn hạn nên ưu tiên nắm giữ với những mã đã tham gia và sẵn sàng bán khi đúng kế hoạch. Tạm thời ngừng mua mới và rất hạn chế dùng margin trong bối cảnh thanh khoản có xu hướng giảm khi cận tết. Với nhà đầu tư trung hạn, nhóm điện vẫn đang có động lượng tốt; và nhóm bất động sản đang ở vùng giá khá thấp.

Nguyễn Phương ☎ (84-28) 6299 8004
✉ Phuong.nd@shinhan.com

Hoàng Nam ☎ (84-28) 6299 7603
✉ nam.h@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để
cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Thu hẹp kỳ vọng về việc FED cắt giảm lãi suất do dữ liệu việc làm tốt hơn kỳ vọng

- Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ gần như đi ngang vào thứ Năm khi nhà đầu tư đánh giá thêm một loạt báo cáo lợi nhuận doanh nghiệp. Trong giao dịch ngoài giờ, AppLovin giảm 6% dù công bố kết quả quý vượt kỳ vọng. Cisco Systems giảm 7% sau khi báo cáo biên lợi nhuận gộp suy yếu, trong khi McDonald's giảm nhẹ dù ghi nhận lợi nhuận vượt dự báo. Trong phiên giao dịch chính thức ngày thứ Tư, S&P 500 đóng cửa đi ngang, còn Dow và Nasdaq Composite lần lượt giảm 0.13% và 0.16%. Các chỉ số chính ban đầu tăng điểm sau khi dữ liệu việc làm tháng Một tích cực hơn dự kiến, nhưng sau đó đảo chiều trong bối cảnh chịu áp lực từ nhóm cổ phiếu phần mềm và các cổ phiếu nhạy cảm với lãi suất khác. Bảng lương phi nông nghiệp tăng 130,000 việc làm, cao hơn đáng kể so với mức dự báo đồng thuận 55,000, khiến lợi suất trái phiếu Kho bạc tăng khi giới giao dịch thu hẹp kỳ vọng về việc Cục Dự trữ Liên bang cắt giảm lãi suất. Dù giảm về cuối phiên, độ rộng thị trường vẫn tích cực, với 8 trong số 11 nhóm ngành của S&P đóng cửa tăng điểm, dẫn đầu là năng lượng, hàng tiêu dùng thiết yếu và nguyên vật liệu.
- Các chỉ số chứng khoán châu Âu đóng cửa với biến động nhẹ trong phiên thứ hai liên tiếp vào thứ Tư, giữa bối cảnh các báo cáo lợi nhuận doanh nghiệp trái chiều, trong khi báo cáo việc làm tích cực tại Mỹ đã đẩy chi phí vay mượn tại các nền kinh tế EU tăng lên.
- Chỉ số Nikkei 225 tăng 0.4% lên khoảng 57,880, trong khi chỉ số Topix rộng hơn cũng tăng 0.4% lên 3,870 vào thứ Năm, khi chứng khoán Nhật Bản nối dài đà tăng lên các mức đỉnh kỷ lục mới sau khi nhà đầu tư quay trở lại thị trường sau kỳ nghỉ lễ.
- Hợp đồng tương lai dầu thô WTI tăng lên gần \$65 mỗi thùng vào thứ Năm, nối dài đà tăng từ các phiên trước và dao động gần mức cao nhất trong gần năm tháng khi thị trường tiếp tục tập trung vào căng thẳng Mỹ–Iran.
- Giá vàng giảm xuống khoảng \$5,050 mỗi ounce vào thứ Năm, thu hẹp mức tăng của phiên trước khi nhà đầu tư hạ bớt kỳ vọng về việc Cục Dự trữ Liên bang nới lỏng chính sách.

Chỉ số chứng khoán				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
VN-Index	1,797	2.44%	-4.29%	41.83%
S&P 500 Index	6,941	0.00%	-0.36%	14.39%
Dow Jones Index	50,121	-0.13%	1.25%	12.40%
GP 100	10,472	1.14%	3.27%	18.90%
Nikkei 225	57,925	0.48%	11.52%	48.66%
SHCOMP Index	4,132	0.09%	0.28%	24.53%
STOXX 600	622	0.10%	1.74%	13.47%
KOSPI Index	5,459	1.95%	18.03%	114.20%
Hang Seng	27,266	0.31%	3.94%	28.04%

Hàng hóa				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Brent	70	0.33%	9.02%	-7.38%
WTI	65	0.39%	9.04%	-9.09%
Gasoline	198	0.07%	10.39%	-5.24%
Natural gas	3	2.15%	-5.34%	-9.48%
Coal	115	0.26%	7.08%	9.69%
Gold	5,055	-0.58%	9.94%	74.06%
China HRC	3,255	-0.03%	-1.03%	-5.35%
Steel rebar	2,940	0.00%	-5.34%	-6.67%
BDI index	1,882	-0.69%	11.49%	134.96%

Tiền tệ				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Dollar Index	96.8	0.01%	-2.04%	-10.28%
USD/VND	26,000.0	0.00%	1.05%	-1.67%
EUR/USD	1.2	0.03%	1.78%	14.37%
USD/JPY	153.1	0.10%	3.29%	0.86%
USD/CNY	6.9	0.01%	0.88%	5.71%
USD/GBP	0.7	-0.01%	-1.20%	-8.69%
USD/KRW	1,447.6	-0.04%	1.43%	0.53%
USD/AUD	1.4	-0.13%	-5.97%	-12.01%
USD/CAD	1.4	0.01%	2.24%	5.38%

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam
Morning call | 2

Đà lan tỏa cải thiện

Các chỉ số chính

	Đóng cửa	PE	Tăng giảm	%1D	KLGD (triệu đơn vị)	CTGD (tỷ VND)
VNI INDEX	1,796.85	0.79	42.82	2.44	808	23,971
HNX INDEX	255.86	15.69	2.09	0.82	57	1,266

Biến động các nhóm ngành

Thay đổi thanh khoản giữa các nhóm ngành (tỷ VND)

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa (tỷ đồng)		Ngành	%1D	2/11/2026	2/10/2026	TB 20 phiên	
Bán lẻ	2.7	5.8	2.7	1.5	25.6	4.3	183,998.7		Truyền thông		68.62	16	10	19
Bảo hiểm	4.2	4.3	4.2	34.3	17.3	2.1	72,126.7		Ô tô và phụ tùng		60.67	45	28	45
Bất động sản	4.5	-8.2	4.5	193.7	39.5	3.0	2,039,488.8		Dịch vụ tài chính		33.70	2,127	1,591	3,108
Công nghệ Thông tin	0.8	-6.5	0.8	-19.5	18.3	3.9	184,615.7		Bất động sản		17.33	3,957	3,373	3,947
Dầu khí	-0.1	9.9	-0.1	57.2	42.6	2.4	201,232.5		Ngân hàng		16.30	9,052	7,783	7,181
Dịch vụ tài chính	3.2	-5.8	3.2	31.5	15.6	1.7	256,094.9		Hàng cá nhân & Gia dụng		15.16	392	341	434
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-3.1	0.4	-3.1	35.7	18.1	2.4	394,930.1		Du lịch và Giải trí		14.74	267	233	360
Du lịch và Giải trí	2.4	-8.8	2.4	47.9	16.5	5.0	182,249.8		Hàng & Dịch vụ Công nghiệp		11.69	1,119	1,002	1,247
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	2.7	-9.8	2.7	35.3	15.1	2.2	247,049.1		Bán lẻ		10.74	1,095	989	1,112
Hàng cá nhân & Gia dụng	2.0	3.8	2.0	7.7	13.5	1.9	66,037.9		Y tế		7.79	24	23	39
Hóa chất	-0.7	0.1	-0.7	5.0	15.4	1.9	237,032.3		Xây dựng và Vật liệu	-4.2		705	736	1,090
Ngân hàng	2.9	-4.0	2.9	26.5	10.3	1.7	2,751,897.6		Công nghệ Thông tin	-7.4		583	630	1,163
Ô tô và phụ tùng	2.7	-3.0	2.7	10.4	3.6	0.9	15,643.2		Tài nguyên Cơ bản	-12.6		878	1,004	1,354
Tài nguyên Cơ bản	1.1	-2.5	1.1	20.1	15.1	1.5	249,946.9		Bảo hiểm	-16.0		94	112	133
Thực phẩm và đồ uống	1.4	-2.4	1.4	12.2	17.3	2.5	460,267.8		Thực phẩm và đồ uống	-21.6		1,146	1,462	2,195
Truyền thông	0.3	1.3	0.3	-12.2	18.1	1.1	2,852.9		Hóa chất	-28.3		745	1,040	1,088
Xây dựng và Vật liệu	1.5	-3.0	1.5	7.3	12.2	1.4	144,010.4		Dầu khí	-50.0		955	1,909	1,451
Y tế	0.2	1.0	0.2	4.4	18.6	2.3	41,886.1		Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-52.0		498	1,036	780

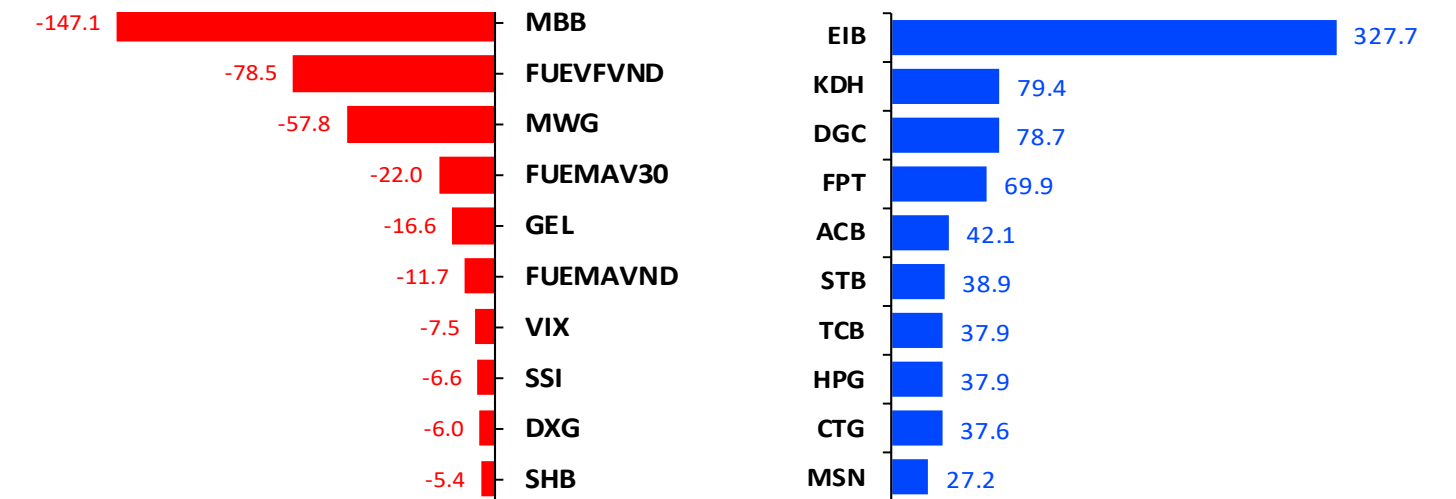
Khối ngoại mua ròng mạnh, tập trung tại MBB

Giá trị giao dịch theo loại nhà đầu tư (tỷ VND)

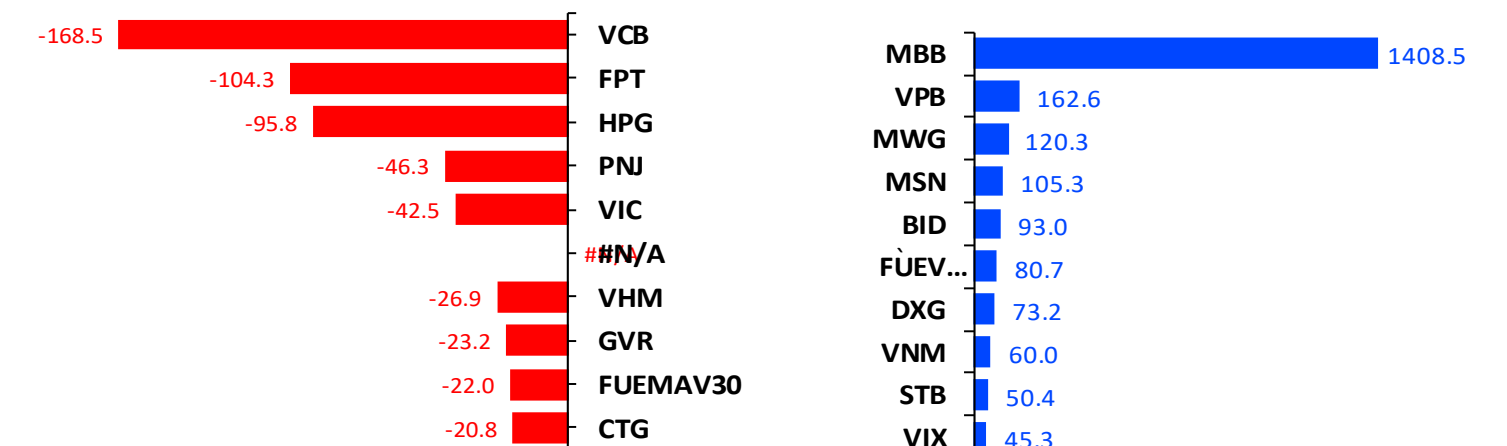
Ngành	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	87	162	(327)	165
Tài nguyên Cơ bản	38	(86)	(35)	120
Truyền thông	-	(0)	2	(2)
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	9	(34)	(112)	146
Y tế	0	0	2	(2)
Hóa chất	78	(11)	(25)	36
Dịch vụ tài chính	(131)	202	3	(205)
Du lịch và Giải trí	11	17	170	(187)
Ngân hàng	408	1,582	(872)	(710)
Xây dựng và Vật liệu	(18)	51	(77)	26
Thực phẩm và đồ uống	38	145	387	(532)
Bán lẻ	(58)	140	46	(186)
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	10	(13)	127	(114)
Hàng cá nhân & Gia dụng	17	(46)	(42)	89
Công nghệ Thông tin	70	(105)	50	55
Ô tô và phụ tùng	-	(1)	(3)	4
Bảo hiểm	-	17	(13)	(4)
Dầu khí	2	69	(145)	76
Tổng cộng	562	2,089	(864)	(1,226)

Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam, Dữ liệu được lấy trong phiên T-1

Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



LPBS công bố giá IPO 30,000 đồng/cp, định giá 1.6 tỷ USD

Theo kế hoạch, LPBS sẽ IPO trong giai đoạn từ quý 1-3 năm nay, với số lượng tối đa 141.868 triệu cp (tỷ lệ gần 11.2% lượng cổ phiếu lưu hành). Nếu thực hiện thành công, Công ty sẽ nâng quy mô từ gần 1.27 tỷ cp hiện tại lên tối đa gần 1.41 tỷ cp, tương ứng vốn điều lệ gần 14.1 ngàn tỷ đồng. Đáng chú ý, với giá IPO trên, LPBS đang tự định giá gần 42.3 ngàn tỷ đồng, tương đương gần 1.6 tỷ USD xét theo tỷ giá hiện hành. **Như vậy, LPBS đã trở thành công ty chứng khoán đầu tiên kích hoạt thị trường IPO của ngành chứng khoán ngay đầu năm 2026**, sau khi vừa trải qua giai đoạn cuối năm 2025 đầy sôi động với 3 thương vụ đình đám của Chứng khoán Kỹ Thương (TCX), Chứng khoán VPBank (VPX) và Chứng khoán VPS (VCK).

Giảm 50% dự trữ bắt buộc cho 4 ngân hàng

Ngày 10/2, Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng - Ngân hàng Nhà nước ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện quyền giảm 50% tỷ lệ dự trữ bắt buộc đối với các tổ chức tín dụng nhận chuyển giao bắt buộc. **Quyết định này ngay lập tức tạo ra cú hích lớn về thanh khoản và lợi nhuận cho 4 "ông lớn" gồm Vietcombank, MB, VPBank và HDBank.** Việc được giảm 50% tỷ lệ dự trữ bắt buộc là chính sách ưu đãi, giúp các nhà băng tham gia tái cơ cấu nhà băng yếu kém, có thêm lợi thế về nguồn vốn để đẩy mạnh cho vay hoặc thực hiện các hoạt động kinh doanh khác. Việc giảm dự trữ bắt buộc giúp các ngân hàng được giải phóng một phần nguồn vốn đang gửi tại Ngân hàng Nhà nước, từ đó gia tăng nguồn lực cho hoạt động kinh doanh, cho vay và đầu tư.

Viettel, VNPT, FPT, VNG, CMC 'kêu cứu'

Theo các doanh nghiệp, sự thay đổi này khiến chi phí vận hành tăng đột biến, có thể làm phát sinh thêm hàng nghìn tỷ đồng mỗi năm và tạo tác động tiêu cực đến toàn bộ hệ sinh thái hạ tầng số. Căn cứ Thông tư số 60/2025/TT-BCT ban hành ngày 02/12/2025 về thực hiện giá bán điện, cơ quan điện lực đã xếp hoạt động trung tâm dữ liệu vào nhóm “cơ sở cung cấp dịch vụ xử lý, lưu trữ và quản lý dữ liệu tập trung”, từ đó áp dụng khung giá điện theo mục đích kinh doanh. Cách phân loại này đã thay thế mức giá điện theo mục đích sản xuất vốn được áp dụng ổn định, thống nhất cho toàn bộ trung tâm dữ liệu tại Việt Nam trong nhiều năm qua. Thực tế từ đầu tháng 12/2025 cho thấy, chi phí điện – khoản chi lớn nhất trong tổng chi phí vận hành trung tâm dữ liệu – đã tăng mạnh. Đơn cử như tại trung tâm dữ liệu do CMC đầu tư và vận hành, chỉ sau ba kỳ hóa đơn đầu tiên áp dụng mức giá mới, chi phí điện đã tăng trên 50% so với trước.

Xu hướng: Về vùng giao dịch 1,700 – 1,800

VNINDEX đóng cửa ở mức 1,796.85 (+42.82 điểm, 2.44%) với thanh khoản cải thiện hơn so các phiên gần nhất. Thị trường có 273 mã tăng và 67 mã giảm. Nhóm cổ phiếu tác động lớn vào sự điều chỉnh của chỉ số là GAS, GVR và PLX; nhóm cổ phiếu giúp chỉ số tăng điểm là VIC, VPB và VCB. Khối ngoại mua ròng 2,086 tỷ đồng, chủ yếu là MBB (1,406 tỷ).

Kỹ thuật:

VN-Index tăng điểm mạnh từ đầu phiên và duy trì sắc xanh trong suốt phiên với thanh khoản cải thiện. Thanh khoản dù tăng nhưng vẫn chưa vượt trung bình 20 phiên cho thấy dòng tiền đang quay trở lại nhưng chưa đạt trạng thái hưng phấn cao độ. Như vậy thị trường khó hồi phục chữ V ngay lập tức mà vẫn có thể sẽ có những nhịp rung lắc kỹ thuật. VNINDEX hiện đang dao động tại vùng biên dưới của kênh giá tăng. Nhịp điều chỉnh này là cần thiết để thị trường tích lũy lại nền giá, tạo tiền đề cho xu hướng tăng bền vững trong thời gian sắp tới.

Dưới góc nhìn thống kê, chúng tôi theo dõi tỷ lệ phần trăm các mã cổ phiếu giao dịch trên đường trung bình động 50 ngày (EMA50) như một chỉ báo để xác định đáy thị trường. Trong lịch sử, VN-Index thường xác nhận đáy khi tỷ lệ này dao động trong khoảng từ 30% đến 40% và tạo đỉnh quanh vùng 60-70%. Với con số hiện tại đang ở mức trên 44%, dữ liệu cho thấy dư địa tăng trưởng vẫn còn cho phần lớn các cổ phiếu.

Ở trường hợp cơ sở: Thị trường sau khi vượt ngưỡng 1,800 sẽ tiếp tục đi lên về vùng đỉnh giá phù hợp khoảng 2,000. Hiện không có kháng cự kỹ thuật nào ở phía trước. Điều kiện cần để thị trường duy trì xu hướng tăng là thanh khoản tiếp tục cải thiện (với sự góp mặt của nhà đầu tư tổ chức) và dòng tiền lan tỏa dần sang các nhóm ngành khác.

Ở trường hợp tiêu cực Đà tăng mạnh với thanh khoản cải thiện cùng độ rộng thị trường cho thấy sự lan tỏa tích cực đã tạo ra cho nhà đầu tư một điểm cất lỗ phù hợp trong trường hợp thị trường đón nhận thông tin tiêu cực ngoài dự báo. Theo đó, trong trường hợp tiêu cực, VN-Index giảm mạnh và đánh mất kênh giá sideways đã tích lũy trước đó quanh 1,600-1,700, nhà đầu tư có thể cân nhắc giảm tỷ trọng để quản trị rủi ro danh mục

Chiến lược: Nhà đầu tư ngắn hạn nên ưu tiên nắm giữ với những mã đã tham gia và sẵn sàng bán khi đúng kế hoạch. Tạm thời ngừng mua mới và rất hạn chế dùng margin trong bối cảnh thanh khoản có xu hướng giảm khi cận tết. Với nhà đầu tư trung hạn, nhóm điện vẫn đang có động lượng tốt; và nhóm bất động sản đang ở vùng giá khá thấp.



Kịch bản:

- Tích cực: Thị trường tiếp tục đà tăng hướng đến vùng điểm 2,000 – 2,200
- Cơ sở: Thị trường điều chỉnh kỹ thuật về vùng 1,800
- Kém tích cực: Thị trường điều chỉnh sâu về vùng 1,720

Danh mục cổ phiếu trading

11/02/2026 3:00 PM

Khuyến nghị mua/bán mới trong ngày

	Khuyến nghị	Vùng mua/bán	Target	Cut loss	Upside	Downside	Giá hiện tại	Tín hiệu	Ghi chú

Danh mục đang nắm giữ ngắn hạn

Cổ phiếu	Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Stop loss	Upside	Downside	Giá hiện tại/Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ	Ngày	Ghi chú
HPG	Giữ	27.1	29.49	26	9%	-4%	26.9	8	-0.9%	1/30/2026	
VNM	Giữ	70.6	80.5	65.7	14%	-7%	69.1	7	-2.1%	2/2/2026	
MBB	Giữ	27	30.5	27	13%	0%	29.0	3	7.4%	2/6/2026	

Lưu ý: Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành. Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư. Xin vui lòng xem thêm chi tiết phần Thông báo tuân thủ và Miễn trừ trách nhiệm ở cuối báo cáo này.

Danh sách theo dõi

STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	FPT	98.6	112	96	13.6%	Khối ngoại tham gia mua ròng mạnh, cổ phiếu đã chiết khấu sâu và tích lũy chặt từ đầu năm
2	PHR	58	74	NA	27.6%	Kì vọng tăng trưởng lợi nhuận được hỗ trợ bởi việc chuyển đổi đất cao su sang khu công nghiệp. Giá và thanh khoản có dấu hiệu cải thiện rõ nét trên MA 50
3	DCM	39.5	NA	36	NA	Kì vọng bật tăng tại hỗ trợ mở ra cơ hội mua mới. Nhóm ngành phân bón được hưởng lợi nhờ chính sách thuế VAT đầu ra và giá phân bón kì vọng neo cao
4	KDH	28.55	34	NA	NA	Nhóm bất động sản bị chiết khấu mạnh. KDH có sức khỏe tài chính lành mạnh được kì vọng là khoản đầu tư trung dài hạn. Chờ đợi các tín hiệu kĩ thuật trong ngắn hạn có thể mở mua mới

Danh mục cổ phiếu trading



Đvt: nghìn đồng

Lịch sử khuyến nghị											
Cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Upside	Downside	Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ thực hiện	Ngày khuyến nghị	Ngày đóng lệnh	Biến động VNINDEX
BVH	50.6	54.5	50.6	8%	0%	54.9	23	8.50%	6/3/2025	7/4/2025	3.0%
HPG	21.9	23.9	21	9%	-4%	23.3	18	6.16%	6/10/2025	7/4/2025	5.4%
HDB	21.6	23.3	21.6	8%	0%	23.3	16	7.87%	6/13/2025	7/7/2025	6.6%
MWG	64.5	70.7	64.5	10%	0%	70.7	9	9.61%	7/2/2025	7/15/2025	5.5%
HAH	69.8	77.5	66.4	11%	-5%	67.9	5	-2.72%	7/9/2025	7/16/2025	2.5%
HDG	25.8	28.9	26.4	12%	2%	28.9	2	12.02%	7/16/2025	7/18/2025	1.5%
NLG	38.9	42.9	38.9	10%	0%	42.9	10	10.28%	7/4/2025	7/18/2025	7.9%
BMP	138.1	151.8	137.8	10%	0%	143.3	25	3.77%	6/25/2025	7/30/2025	9.2%
PDR	20.3	23	19.6	13%	-3%	20.7	5	1.72%	7/23/2025	7/30/2025	-1.3%
MSN	77.7	84.1	74.9	8%	-4%	74.9	4	-3.60%	7/23/2025	7/29/2025	-1.2%
NT2	20	21.9	19.5	10%	-3%	22.8	4	14.00%	7/31/2025	8/6/2025	3.0%
HDG	27.5	30	26.3	9%	-4%	30.8	3	12.00%	8/8/2025	8/13/2025	1.7%
PNJ	86.4	95.4	83	10%	-4%	85.6	15	-0.93%	8/8/2025	8/29/2025	6.0%
HPG	26.8	29.9	26.8	12%	0%	29.9	7	11.57%	8/27/2025	9/5/2025	-0.3%
BSI	52.4	58.8	51.3	12%	-2%	51.3	8	-2.10%	8/27/2025	9/8/2025	-2.9%
VCB	65.5	70.4	64	7%	-2%	64.0	3	-2.29%	9/15/2025	9/18/2025	-1.2%
IDC	43	48.5	41.5	13%	-3%	41.5	4	-3.49%	9/15/2025	9/19/2025	-1.6%
HPG	28.8	30.9	27.6	7.3%	-4.2%	27.6	6	-4.17%	9/25/2025	10/5/2025	-1.2%
MWG	76.3	82.8	76.3	8.5%	0.0%	83.9	15	10.0%	9/23/2025	10/14/2025	7.7%
VCB	63.7	69.9	61.1	9.7%	-4.1%	63.1	4	-0.94%	10/8/2025	10/14/2025	3.7%
CTD	87.1	99.9	84.9	15%	-3%	100.0	2	14.81%	10/28/2025	10/30/2025	-0.7%
MWG	81.1	88	78.3	9%	-3%	78.3	2	-3.45%	11/5/2025	11/7/2025	-3.4%
KDH	35.1	37.9	33.65	8%	-4%	33.7	2	-4.13%	11/5/2025	11/7/2025	-3.4%
TV2	35.7	41.2	35.7	15%	0%	35.7	12	0.00%	11/13/2025	12/1/2025	5.2%
PET	35.3	37.85	34.2	7%	-3%	34.2	3	-3.12%	12/8/2025	12/11/2025	-3.1%
GAS	65.2	69	63.3	6%	-3%	63.3	2	-2.91%	12/9/2025	12/11/2025	-2.8%
NT2	23.4	25.8	22.9	10%	-2%	22.9	21	-2.14%	11/13/2025	12/12/2025	0.9%
MBB	24.35	26.1	23.45	7%	-4%	26.9	14	10.27%	12/17/2025	1/6/2026	7.8%
CTG	34.7	38.9	34.7	12%	0%	38.9	16	12.1%	12/18/2025	1/9/2026	10.6%
DBC	27.5	29.69	26.4	8%	-4%	27.0	27	-1.8%	12/2/2025	1/8/2026	8.1%
PC1	24.6	27.9	23.1	13%	-6%	24.1	14	-2.0%	1/19/2026	1/22/2026	-0.7%
HPG	27.6	29.5	26.6	7%	-4%	26.6	13	-3.6%	1/20/2026	1/26/2025	-2.6%
SSI	30.5	36.2	30.5	19%	0%	31.2	20	2.1%	1/9/2026	1/30/2026	-2.8%
TV2	34.25	37.2	33	9%	-4%	38.9	7	13.6%	1/28/2026	2/3/2026	0.6%
CTD	76.9	84.4	73.9	10%	-4%	86.3	8	12.2%	1/27/2026	2/4/2026	-2.1%
MSN	80.3	89	80	11%	0%	80.3	6	0.0%	1/29/2026	2/5/2026	-1.8%
POW	14.3	16.3	13.6	14%	-5%	13.6	3	-4.9%	2/3/2026	2/6/2026	-3.2%
Hiệu quả trung bình							10	3.36%			1.64%

February 2026

MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY	SUNDAY
26	27	28	29	30	31	1
2	3	4	5	6	7	8
PMI sản xuất ISM Mỹ - Tháng 1	Cơ hội việc làm JOLTS Mỹ – Tháng 12	_ Lạm phát sơ bộ Khu vực Euro theo năm _ PMI dịch vụ ISM Mỹ - Tháng 1	_ Lãi suất tiền gửi ECB _ Quyết định lãi suất ECB _ Họp báo ECB	_ Bảng lương phi nông nghiệp Mỹ - Tháng 1 _ Công bố dữ liệu kinh tế Việt Nam		
9	10	11	12	13	14	15
	Doanh số bán lẻ Mỹ theo tháng – Tháng 12	Lạm phát Trung Quốc theo năm - Tháng 1	Doanh số bán nhà hiện hữu Mỹ – Tháng 1			
16	17	18	19	20	21	22
Tăng trưởng GDP Nhật Bản theo quý (sơ bộ) – Q4		Giấy phép xây dựng sơ bộ Mỹ - Tháng 1	_ Biên bản cuộc họp FOMC _ Đạo hàn HDTL VN30F1M	_ Tháng 1 - Chỉ số PCE lõi Mỹ theo tháng _ Tăng trưởng GDP Mỹ theo quý (ước tính nâng cao)		
23	24	25	26	27	28	1
				Chỉ số giá sản xuất PPI Mỹ theo tháng – Tháng 1		

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Co., Ltd
Shinhan Investment Tower
70. Youido-dong. Yongdungpo-gu.
Seoul. Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700. 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc,
1325 Avenue of the Americas Suite 702.
New York. NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd,
Unit 7705 A. Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon. Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor. IFC 2. Jl, Jend, Sudirman Kav,
22-23. Jakarta. Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp,
Shanghai Representative Office
Room 104. Huaneng Union Mansion No,958.
Luijiazui Ring Road. PuDong. Shanghai. China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,
18th Floor. The Mett Tower. 15 Tran Bach Dang. Thu Thiem Ward.
Thu Duc City. Ho Chi Minh City. Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,
Hanoi Branch
2nd Floor. Leadvisors Building. No, 41A Ly Thai To.
Ly Thai To Ward. Hoan Kiem District.
Hanoi. Vietnam,
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.